

Số: 46 /2022/QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày 18 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Quy định nội dung và mức chi tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Ninh Thuận

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 83/2021/TT-BTC ngày 04 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông;

Căn cứ Nghị quyết số 08/2022/NQ-HĐND ngày 22 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung và mức chi tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Ninh Thuận;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 1935/TTr-SGDĐT ngày 14 tháng 8 năm 2022 và ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 1815/BC-STP ngày 12 tháng 8 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Quyết định này quy định nội dung và mức chi tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Ninh Thuận.

b) Các nội dung không quy định tại Quyết định này được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 83/2021/TT-BTC ngày 04 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông và các quy định có liên quan.

2. Đối tượng áp dụng: Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động được quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 2. Nội dung, mức chi

1. Chi điều tra, khảo sát xây dựng kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng: Thực hiện theo Quyết định số 63/2018/QĐ-UBND ngày 03 tháng 8 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định nội dung và mức chi kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

2. Chi tổ chức các cuộc họp, hội thảo, hội nghị có liên quan; chi đi công tác để kiểm tra, giám sát đảm bảo chất lượng, đánh giá kết quả tập huấn, bồi dưỡng. Phụ cấp tiền ăn cho giảng viên, trợ giảng, báo cáo viên. Chi phí thanh toán tiền phương tiện đi lại, tiền thuê phòng nghỉ cho giảng viên, trợ giảng, báo cáo viên. Chi nước uống phục vụ lớp học. Hỗ trợ một phần tiền ăn, tiền nghỉ cho học viên trong những ngày đi thực tế. Hỗ trợ một phần tiền ăn cho học viên trong thời gian tập huấn, bồi dưỡng tập trung; hỗ trợ chi phí đi lại cho học viên từ cơ quan đến nơi tập huấn, bồi dưỡng (một lượt đi và về); thanh toán tiền thuê chỗ nghỉ cho học viên trong thời gian tập huấn, bồi dưỡng tập trung tại cơ sở tập huấn, bồi dưỡng: thực hiện mức chi theo quy định tại Quyết định số 143/2017/QĐ-UBND ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định một số chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

3. Chi tiền công giảng viên, trợ giảng, báo cáo viên: Mức chi áp dụng theo quy định tại Quyết định số 67/2021/QĐ-UBND ngày 23 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 40/2019/QĐ-UBND ngày 09 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận quy định một số nội dung và mức chi hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng trong nước đối với cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; được tính cho tất cả các thành viên trực tiếp tham gia hướng dẫn, giảng dạy trong 1 buổi tập huấn, bồi dưỡng.

4. Chi thuê biên dịch, phiên dịch: Thực hiện mức chi theo quy định tại Quyết định số 42/2019/QĐ-UBND ngày 16 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại tỉnh, chế độ chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại tỉnh và chế độ tiếp khách trong nước trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

5. Chi ra đề thi, coi thi, chấm thi: Thực hiện theo các văn bản hiện hành quy định về nội dung, mức chi để tổ chức các kỳ thi, cuộc thi, hội thi trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Ninh Thuận.

6. Cơ sở tổ chức tập huấn, bồi dưỡng được quyết định chi khen thưởng cho học viên đạt loại giỏi, loại xuất sắc theo mức 200.000 đồng/học viên.

7. Các khoản chi phí theo thực tế phục vụ trực tiếp lớp học tại khoản 13 Điều 5 Thông tư số 83/2021/TT-BTC, khi thanh toán phải có đầy đủ hóa đơn, chứng từ theo quy định trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền quy định.

8. Chi phí tổ chức cho học viên đi khảo sát, thực tế: Chi trả tiền phương tiện đưa, đón học viên đi khảo sát, thực tế (Theo hợp đồng, chứng từ chi thực tế trong phạm vi dự toán được cấp thẩm quyền phê duyệt).

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

1. Nguồn ngân sách tỉnh Ninh Thuận.

2. Nguồn tài trợ, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; các nguồn vốn xã hội hóa, nguồn vốn huy động hợp pháp, nguồn thu khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai Quyết định này.

2. Giao Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện và hướng dẫn các cơ quan, đơn vị có liên quan thanh quyết toán kinh phí theo đúng quy định hiện hành.

3. Khi các văn bản quy định về chế độ, định mức chi dẫn chiếu để áp dụng tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 28 tháng 8 năm 2022.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở; Thủ trưởng các Ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ Pháp chế, Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Vụ Pháp chế, Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội;
- Vụ Pháp chế, Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBNDTTQVN tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- CT và PCT UBND tỉnh;
- TT.HĐND các huyện, thành phố;
- Trung tâm Công nghệ thông tin và truyền thông;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- VPUB: LĐ, KTTH;
- Lưu: VT, VXVN. NAM.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Long Biên